

Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày 24- 4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Hữu Tình

Bà Kiều Thị Ninh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Mơ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hoà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

ĐỖ THỊ H, sinh tháng 8 năm 1975 tại xã T.C, huyện P, Thành phố Hà Nội

Nơi cư trú: Cụm 3, xã T.C, huyện P, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông: Đỗ Doãn H và bà Cao Thị Q; có chồng và 03 con; Tiền án: Không, Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/01/2018 đến ngày 01/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Bùi Văn V, sinh năm 1992

Địa chỉ: Cụm 4, xã V.X, huyện P, TP Hà Nội;

2. Anh Khuất Đăng T - sinh năm 1988

Địa chỉ: Cụm 5, thị trấn P, huyện P, TP Hà Nội;

Bị cáo Đỗ Thị H có mặt tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan- anh V, anh T vắng mặt không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 ngày 30/01/2018, Công an huyện Phúc Thọ phát hiện, bắt quả tang Đỗ Thị H (*sinh năm 1975, trú tại Cụm 3, xã T.C, huyện P, Hà Nội*) đang có hành vi ghi bán số lô, số đề cho người khác tại nơi ở của mình thuộc Cụm 3, xã T.C, huyện P, Thành phố Hà Nội.

Số người bị bắt gồm:

1. Đỗ Thị H, sinh năm 1975, trú tại Cụm 3, xã T.C, huyện P, TP. Hà Nội.
2. Khuất Đăng T, sinh năm 1988, trú tại Cụm 5, thị trấn P, huyện P, TP Hà Nội. (*Khi bị bắt khai tên: Khuất Hữu Tình, sinh năm 1992, trú tại: Cụm 4, xã L.X, huyện P*).
3. Bùi Văn V, sinh năm 1992, trú tại Cụm 4, xã V.X, huyện P, TP Hà Nội. (*Khi bị bắt khai sinh năm 1994, trú tại Cụm 3, xã V.N, huyện P*).

Tang vật thu giữ gồm:

- Thu giữ tại nơi ghi bán số lô, số đề:
 - + 01 (*một*) tờ giấy A4, một mặt có ghi nhiều chữ và số, có chữ ký xác nhận của Đỗ Thị H.
 - Thu trên người Đỗ Thị H: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành: 6.040.000đ (*Sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng*) + 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J320F, màu vàng, có lắp sim liên lạc số thuê bao 01666.736.800.
 - Thu trên người Khuất Đăng T: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành: 14.000đ (*Mười bốn nghìn đồng*) + 01 (*Một*) tích kê bằng giấy một mặt có ghi nhiều chữ và số, có chữ ký xác nhận của Khuất Hữu Tình (quá trình điều tra xác định là Khuất Đăng T).
 - Thu trên người Bùi Văn V: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) + 01 (*Một*) tích kê bằng giấy một mặt có ghi nhiều chữ và số, có chữ ký xác nhận của Bùi Văn V.

Kết quả điều tra đã xác định:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 30/01/2018, Đỗ Thị H đang ở nhà bán hàng tạp hóa thì có Khuất Đăng T và Bùi Văn V đến hỏi mua số lô, số đề. H đồng ý, ghi bán số lô, số đề cho Khuất Đăng T, cụ thể: 03 số lô B: 23, 36, 50 mỗi số 50 điểm (*tổng 150 điểm*), ghi bán 02 số đề B: 56, 65, mỗi số đề ghi 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*), do H khuyến mại nên ghi 240.000đ (*Hai trăm bốn mươi nghìn đồng*) cho một số đề. Tổng số tiền mua số lô, số đề T phải trả là 3.775.000đ (*Ba triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*), nhưng H cho T 5.000đ (*Năm nghìn đồng*) nên T phải trả 3.770.000đ (*Ba triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng*). Đồng thời, H ghi bán số lô số đề cho Bùi Văn V 02 số lô B: 17, 71 mỗi số 30 điểm (*tổng 60 điểm*), 04 số đề B: 46, 64, 12, 21 mỗi số đề ghi 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) do H khuyến mại nên ghi 120.000đ (*Một trăm hai mươi nghìn đồng*) cho một số đề. Tổng số tiền mua số lô, số đề V phải trả là 1.750.000đ (*Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*). Sau đó V mua thêm số đề B: 37 với số tiền là 25.000đ (*Hai mươi lăm nghìn đồng*), H ghi vào bảng đề của mình và tích kê của V, H khuyến mãi nên ghi với giá tiền 30.000đ (*Ba mươi nghìn đồng*). H vừa nhận đủ số tiền thanh toán mua số lô, số đề và ghi tích kê

giao cho T và V, thì bị lực lượng Công an huyện Phúc Thọ đến bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Thị H khai nhận, trước khi bị bắt, trong ngày 30/01/2018, H còn ghi bán số lô, số đề cho nhiều người khác, cụ thể:

H ghi bán số lô, số đề cho một người đàn ông (khoảng 60 tuổi, không rõ tên, địa chỉ trú tại thôn Phú Mỹ, xã N.T, huyện P) các số lô B: 17, 71, 36, 63, 65 mỗi số 02 điểm, số đề B: 05, 50, 09, 90, 59, 95 mỗi số 10.000đ (Mười nghìn đồng) nhưng khuyến mãi nên ghi 12.000đ (Mười hai nghìn đồng), số đề B 10 với giá 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng) nhưng khuyến mãi nên ghi 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), số đề A: 10 với giá 11.000đ (Mười một nghìn đồng). Tổng số tiền ghi bán số lô, số đề là 336.000đ (Ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng), H đã nhận tiền đủ và ghi số đề, số lô vào tờ giấy A4 (bảng đề).

H ghi bán số lô, số đề cho một cháu nhỏ tên Hải (khoảng 13 đến 15 tuổi, không rõ tên, địa chỉ trú tại thôn Thu Vi, xã T.C) các số đề A: 09, 38, 83 mỗi số đề là 10.000đ (Mười nghìn đồng) nhưng khuyến mại nên ghi 12.000đ (Mười hai nghìn đồng) cho một số. Tổng số tiền ghi bán số đề là 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng). H đã nhận đủ tiền, ghi số đề vào bảng đề.

H ghi bán số lô, số đề cho một người phụ nữ (khoảng 30 đến 40 tuổi, không rõ tên, địa chỉ trú tại thôn Phù Long, xã L.X, huyện P) các số đề B đuôi 0 (10, 20, 30, 40, 50, 60, 70, 80, 90, 00), đuôi 2 (12, 22, 32, 42, 52, 62, 72, 82, 92, 02), đuôi 4 (14, 24, 34, 44, 54, 64, 74, 84, 94, 04), đuôi 6 (16, 26, 36, 46, 56, 66, 76, 86, 96, 06) mỗi số đề là 15.000đ (Mười lăm nghìn đồng) nhưng khuyến mại nên ghi 18.000đ (Mười tám nghìn đồng) cho một số đề. Tổng số tiền ghi bán số lô, số đề là 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng). H đã ghi số đề vào tờ giấy A4 (bảng đề) nhưng chưa nhận tiền.

H ghi bán cho một người đàn ông (khoảng 60 tuổi, không rõ tên, địa chỉ trú ở Xóm Gạo, xã T.C) số lô B: 52 là 04 điểm, tổng là 90.000đ (Chín mươi nghìn đồng). H đã nhận tiền, ghi số đề vào tờ giấy A4 (bảng đề).

Cách thức đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề như sau:

Đỗ Thị H ghi bán số lô, số đề cho người khác, đối với số đề thì khách có thể đánh 2 số đầu hoặc 2 số cuối của giải đặc biệt (đề đánh đầu thì so sánh với 2 số đầu - ký hiệu là đề A, đánh cuối thì so sánh với 2 số cuối của giải đặc biệt - ký hiệu là đề B). Số lô ký hiệu là A thì so sánh với 02 số đầu, và lô ký hiệu B thì so với 02 số cuối cùng của 27 dãy số trong kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc. H quy ước 01 điểm lô tương đương với giá 22.500đ/điểm; số đề H khuyến mãi 20% trên giá trị tiền gốc khách mua.

Sau khi ghi bán số lô, số đề cho khách, đến khoảng 18 giờ cùng ngày, H đến chuyển bảng số lô, số đề cho Dương Văn L (SN: 1978- Chỗ ở: Cụm 5, xã T.C). Với mỗi điểm lô, H chuyển lại cho L với giá 21.800đ (Hai mươi một nghìn tám trăm đồng) và hưởng lợi 700đ/điểm (Bảy trăm đồng)/điểm, còn H chuyển các số đề cho L với số tiền bằng 73% tổng số tiền đề của khách hàng mua, nhưng do H khuyến mại cho khách 20% nên H được hưởng lợi 07% /tổng số tiền chơi của khách. Sau khi có kết quả mở thưởng giải xổ số kiến thiết Miền Bắc, so sánh với kết quả trúng thưởng để xác định người trúng số lô, số đề.

Người trúng số lô số đề mang tích kê đến thì H thanh toán tiền thắng theo quy ước. Đến ngày hôm sau, khi chuyển bảng số lô số đề cùng ngày thì H lại thanh toán với L tiền số lô đề thắng thua của ngày hôm trước.

Đối với việc ghi bán số lô, số đề cho khách, H ghi số lô số đề mà khách mua vào tờ giấy A4, đồng thời ghi vào 01 mảnh giấy nhỏ, loại giấy ô li vở học sinh (thường gọi là tích kê) và ký tên, rồi chuyển cho khách giữ, để so sánh với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc nhằm xác định thắng thua. H không mở sổ sách theo dõi việc ghi mua bán số lô, số đề. Sau mỗi ngày ghi bán số lô, số đề và thanh toán tiền trúng thưởng cho khách xong, H đều hủy bỏ bảng lô, đề của ngày hôm trước.

Về cách thức xác định trúng thưởng: Căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng hàng ngày để xác định việc trúng thưởng; Đối với số đề, người trúng thưởng là người mua 2 số trùng với 2 số đầu của giải đặc biệt hoặc mua 2 số đề cuối thì số đề mua đó phải trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt. Đối với số lô trúng thưởng là số lô mua đó trùng 2 số đầu hoặc cuối trong 27 dãy số của giải trúng thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày (tùy theo lô A hay lô B). Sau khi kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng, H đối chiếu kết quả số lô số đề, nếu có người trúng thưởng thì thanh toán trả cho khách. Cách tính trả thưởng, số đề gấp 70 lần giá trị tiền gốc, số lô tính 80.000đ/điểm. Không có ai trúng thưởng thì H được hưởng toàn bộ số tiền khách mua số lô, số đề.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 30/3/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố bị cáo Đỗ Thị H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận đã ghi đề khoảng 01 tuần, thu lời bất chính 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) và xin tự nguyện nộp lại số tiền này.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ tại phiên tòa đã giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đỗ Thị H phạm tội “Đánh bạc”;

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đỗ Thị H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Do điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên không đề cập hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.006.000đ là tiền của V và T mua lô đề.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của những

người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

[1] Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 30/01/2018, Đỗ Thị H đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi bán số lô, số đề cho Khuất Đăng T, Bùi Văn V và một số người khác với tổng số tiền là 6.006.000 đồng (*Sáu triệu không trăm linh sáu nghìn đồng*) tại nơi ở của mình thuộc Cụm 3, xã T.C, huyện P, Thành phố Hà Nội, bị lực lượng Công an huyện Phúc Thọ phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương nên cần có biện pháp xử lý nghiêm để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có;

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo có bố là thương binh nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không cần bắt phải chấp hành hình phạt tù nên HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe và giáo dục.

[3] Tại khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 còn quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Song xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Đối với Khuất Đăng T và Bùi Văn V là người đã có hành vi đánh bạc (*mua số lô, số đề trái phép*). Kết quả điều tra xác định được số tiền T và V dùng để mua số lô số đề dưới 5.000.000đ (*năm triệu đồng*). Hành vi của những đối tượng này đều được phát hiện, ngăn chặn trước khi có kết quả mở thưởng xổ số Miền Bắc. Về nhân thân các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T và V là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Dương Văn L là người mà Đỗ Thị H khai nhận đã chuyển bảng số lô, số đề (bán lại) để hưởng tiền chênh lệch: Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai và cho đối chất với Đỗ Thị H, nhưng Dương Văn L không thừa nhận việc đã nhận bảng số lô số đề của H. Ngoài ra, cơ quan điều tra không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh việc mua bán bảng số lô số đề giữa Đỗ Thị H và Dương Văn L. Do chưa có đủ căn cứ vững chắc để xử lý về hình sự đối với Dương Văn L nên Cơ quan điều tra không đề cập giải quyết, do vậy HĐXX không xem xét.

- Ngoài ra, Đỗ Thị H khai nhận, vào ngày 30/01/2018 còn bán số lô, số đề cho một cháu bé tên Hải, một người đàn ông trú tại xã T.C và một người phụ nữ trú tại xã L.X, nhưng không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, truy tìm đối tượng, làm rõ nội dung vụ việc, nên không đề cập giải quyết.

- Đối với Lê Mạnh C, (SN: 1971, trú tại Cụm 3, xã T.C) là chồng của Đỗ Thị H, quá trình điều tra xác định C không liên quan đến việc mua bán số lô, số đề của H nên không đề cập xử lý. Cơ quan điều tra chỉ giáo dục, nhắc nhở để phòng ngừa tội phạm.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) tờ giấy A4, một mặt có ghi nhiều chữ và số, có chữ ký xác nhận của Đỗ Thị H; 01 (Một) tích kê bằng giấy một mặt có ghi nhiều chữ và số, có chữ ký xác nhận của Khuất Hữu Tình; 01 (Một) tích kê bằng giấy một mặt có ghi nhiều chữ và số, có chữ ký xác nhận của Bùi Văn V. Đây là loại tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên đã được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

- Đối với số tiền 6.040.000đ (Sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) thu giữ của Đỗ Thị H. Quá trình điều tra xác định được số tiền 6.006.000đ (Sáu triệu không trăm linh sáu nghìn đồng) là tiền bị cáo ghi bán số lô, số đề có được nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Còn số tiền 34.000đ là tiền bị cáo bán hàng tạp hoá có được không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trao trả cho Đỗ Thị H là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J320F, màu vàng, bên trong có lắp sim liên lạc. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của H, không liên quan đến việc ghi bán số lô, số đề. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ đã trả lại cho Đỗ Thị H là đúng quy định của pháp luật;

- Đối với số tiền 14.000đ (Mười bốn nghìn đồng) thu của Khuất Đăng T; 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) thu của Bùi Văn V. Quá trình điều tra xác định là tài sản của T và V, không liên quan đến việc ghi bán số lô, số đề. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ đã trả lại cho Khuất Đăng T và Bùi Văn V là đúng quy định của pháp luật;

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đỗ Thị H 06(sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Thị H cho UBND xã T.C, huyện P, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với số tiền 6.006.000đ (Sáu

triệu không trăm linh sáu nghìn đồng). Số tiền này đang được lưu giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Phúc Thọ theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 02/4/2018.

Truy thu số tiền bị cáo đã thu lời bất chính là 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*).

Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- CQĐT CA huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Minh Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

